

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Tên Công ty đại chúng: **CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG – ĐỊA ỐC CAO SU**
Năm báo cáo: **2012**

I. Thông tin chung:

1. Thông tin khái quát:

- Tên giao dịch:
 - + Tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG – ĐỊA ỐC CAO SU (RCC)
 - + Tiếng Anh: RUBBER REAL ESTATE CONTRUCTION JOINT STOCK COMPANY.
- + Tên viết tắt: RCC
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0300695916, đăng ký lần đầu ngày 02/6/2005 số 4103003460, đăng ký thay đổi lần 7 ngày 16/11/2012.
- Vốn điều lệ: 53.000.620.000 đồng.
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 53.000.620.000 đồng.
- Địa chỉ: Số 402, Đường Nguyễn Chí Thanh, Phường 06, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Số điện thoại: 84.8.38559610 – 84.8.38556786.
- Số fax: 84.8.38577526.
- Website: www.rcc.vn
- Mã cổ phiếu (nếu có): RCC

2. Quá trình hình thành và phát triển:

Công ty Cổ phần Xây dựng – Địa ốc Cao su là Công ty thành viên của Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam, tiền thân là Xí nghiệp Dịch vụ Kỹ thuật Xây dựng cơ bản, được thành lập từ năm 1989 và được cổ phần hóa theo quyết định số: 4239/QĐ/BNN-TCCB vào ngày 29 tháng 11 năm 2004 của Bộ trưởng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn với tên gọi Công ty Cổ phần Kỹ thuật Xây dựng Cơ bản và Địa ốc cao su.

Vốn điều lệ ban đầu của Công ty là: 10.000.000.000 đồng (Mười tỷ đồng chẵn), trong đó vốn nhà nước chiếm 51% là 5.100.000.000 đồng (Năm tỷ một trăm triệu đồng chẵn).

Năm 2010 Công ty được đổi tên là Công ty Cổ phần Xây dựng – Địa ốc Cao su. Vốn điều lệ Công ty tăng lên là: 45.000.000.000 (Bốn mươi lăm tỷ đồng chẵn), trong đó vốn nhà nước chiếm 30,03% là 13.515.000.000 đồng (Mười ba tỷ năm trăm mười lăm triệu đồng chẵn)

Năm 2012 Vốn điều lệ Công ty tăng lên là: 53.000.620.000 (Năm mươi ba tỷ, sáu trăm hai mươi ngàn đồng chẵn), trong đó vốn nhà nước chiếm 25,5% là 13.515.000.000 đồng (Mười ba tỷ năm trăm mười lăm triệu đồng chẵn).

Hoạt động kinh doanh chính của Công ty gồm: hoạt động thi công xây lắp, tư vấn thiết kế, kinh doanh địa ốc và đầu tư.

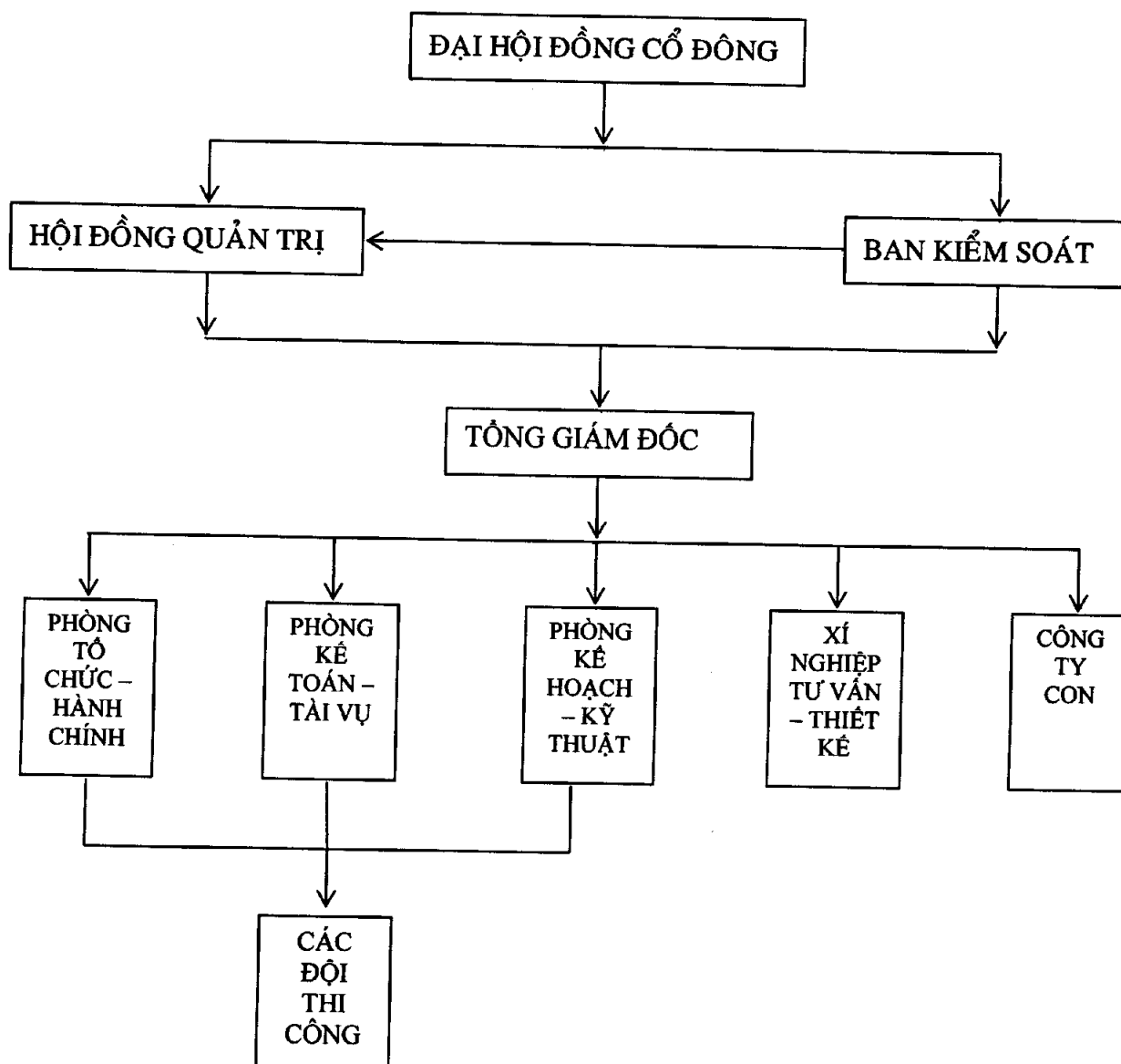
3. Ngành nghề và địa bàn hoạt động kinh doanh:

- Ngành nghề kinh doanh: Nhận thầu thi công xây lắp; Nuôi, kinh doanh cá xuất khẩu; Đầu tư và kinh doanh địa ốc; đầu tư tài chính

- Địa bàn kinh doanh: Thành phố Hồ Chí Minh, các tỉnh Miền Đông Nam Bộ (Tây Ninh, Bình Dương, Bình Phước, Bà Rịa Vũng Tàu,...), Tây Nguyên (Gia Lai, Kom Tum, Đắk Lắk, ...), miền Tây Nam Bộ (Đồng Tháp, Tiền Giang, Long An, Cần Thơ, Cà Mau, An Giang,

4. Thông tin về tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý.

- Cơ cấu bộ máy quản lý:



- Các Công ty con, công ty liên kết:

Stt	Tên Công ty	Địa chỉ	Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính	Vốn điều lệ thực góp	Tỷ lệ sở hữu
	Công ty con				
1	Công ty CP Chế biến gỗ xuất khẩu – Địa ốc cao su	Xã Tân Lợi, Huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước	Chế biến gỗ xuất khẩu		51%
	Công ty liên doanh, liên kết				
1	Công ty Cổ phần Cao su Bình Long-Tà Thiết	Bình Long – Bình Phước	Trồng,kinhdoanh khai thác Chế biến mủ cao su	14.600.000.000	20%
2	Công ty Cổ phần Khu công nghiệp Cao su Bình Long	Xã Minh Hưng, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước	Đầu tư xây dựng,kinh doanh hạ tầng kỹ thuật khu dân cư,	2.100.000.000	20%

5. Định hướng phát triển:

- Tiếp tục duy trì hoạt động nhận thầu xây lắp nhưng có lựa chọn theo hướng tập trung, hạn chế tối đa rủi ro.

- Tập trung đầu tư kinh doanh dự án Chung cư cao cấp 381 Bến Chương Dương, Quận 1, Tp.Hồ Chí Minh.

- Tiếp tục nuôi cá tra xuất khẩu

II. Tình hình hoạt động trong năm:

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm:

a. Hoạt động nhận thầu thi công xây lắp:

Trong năm 2012 Công ty đã nhận thầu thi công xây lắp với tổng giá trị là:

Giá trị sản lượng: 223,6 tỷ đồng.

Doanh thu: 102, 4 tỷ đồng.

Lợi nhuận gộp: 6,3 tỷ đồng.

b. Hoạt động tư vấn, khảo sát thiết kế:

Trong năm 2012 Lĩnh vực khảo sát, tư vấn, thiết kế đã thực hiện được:

Giá trị sản lượng: 13,8 tỷ đồng.

Doanh thu: 6 tỷ đồng.

Lợi nhuận gộp: 400 triệu đồng.

c. Hoạt động nuôi trồng thủy hải sản:

Giá trị sản lượng: 67, 69 tỷ đồng.

Doanh thu: 67,69 tỷ đồng.

Lợi nhuận gộp: 2,8 tỷ đồng.

d. Chi trả cổ tức năm 2012:

Công ty đã tạm ứng cổ tức 10%, phần còn lại dự kiến chi trả sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

- Tình hình thực hiện so với kế hoạch:

ST T	CHỈ TIÊU	ĐVT	Thực hiện năm 2011	Kế hoạch năm 2012	Thực hiện năm 2012	Tỷ lệ (TH/ KH)
1	2	3	4	5	6	7=6/5
1	Tổng doanh thu	Tr đồng	228.996	154.500	186.153	120%
2	Tổng chi phí	Tr đồng	216.411	141.563	178.244	126%
3	Tổng lợi nhuận trước thuế	Tr đồng	11.839	12.937	7.908	61%
4	Thuế TNDN	Tr đồng	2.716	2.941	1.666	57%
	- Thuế TNDN phải nộp	“		2.941	1.482	
	- Thuế TNDN được miễn giảm đưa vào quỹ dự phòng tài chính	“			184	
5	Tổng lợi nhuận sau thuế	Tr đồng	9.123	9.996	6.243	62%
6	Tỷ lệ chia cổ tức	%	15	15	12	80%
7	Vốn điều lệ	Tr đồng	45.000	63.000	53.000,62	84%
8	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/doanh thu	%	5,5	8,37	4,3	51%
9	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/VĐL 45 tỷ đồng	%	28	20,53	17,6	86%
10	Các khoản nợ ngân sách	Tr đồng	3.229	3.990	3.822	96%
11	Lao động bình quân thực hiện	Người	546	422	439	104%
12	Tiền lương bình quân	Tr đồng	3,6	3,8	3,9	103%
13	Thu nhập bình quân	“	4,0	4,2	4,3	102%

2. Tổ chức và nhân sự:

- Danh sách Ban điều hành:

- | | |
|-----------------------------|-----------------------------------|
| 1. Ông Trần Xuân Chương | Tổng giám đốc |
| 2. Ông Nguyễn Văn Cao | Phó Tổng giám đốc |
| 3. Ông Nguyễn Quốc Việt | Phó Tổng giám đốc |
| 4. Ông Nguyễn Mai Hoàng | Kế toán trưởng |
| 5. Ông Dương Hải Hà | Trưởng Phòng Kế hoạch – Kỹ thuật. |
| 6. Bà Nguyễn Thị Thanh Thủy | Trưởng Phòng Tổ chức – Hành chính |

1. Tổng giám đốc

Họ và tên:	TRẦN XUÂN CHƯƠNG
Giới tính:	Nam
Ngày tháng năm sinh:	16/6/1961
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Quê quán:	Hung Yên
Địa chỉ thường trú:	64A Nguyễn Kiệm, Phường 3, Quận Gò Vấp, TP.HCM
Trình độ văn hóa:	10/10
Trình độ chuyên môn:	Kỹ sư xây dựng
Quá trình công tác:	- Từ 10/1995-02/2001: Phó Giám đốc Công ty Kỹ thuật xây dựng cơ bản cao su - Từ 03/2001-06/2005: Giám đốc Công ty Kỹ thuật Xây dựng cơ bản Cao su - Từ tháng 07/2005 đến nay: Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc Công ty CP Xây dựng – Địa ốc cao su
Chức vụ hiện nay:	Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc
Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết	4,86%

2. Phó Tổng giám đốc

Họ và tên:	NGUYỄN VĂN CAO
Giới tính:	Nam
Ngày tháng năm sinh:	12/8/1955
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Quê quán:	Bắc Ninh
Địa chỉ thường trú:	71 Hoàng Văn Thụ, Phường 5, Quận Phú Nhuận,

TP.HCM
Trình độ văn hóa: 10/10
Trình độ chuyên môn: Kỹ sư nông nghiệp
Quá trình công tác: - Từ 1989-2012: Phó Tổng giám đốc Công ty CP Xây dựng – Địa ốc cao su
Chức vụ hiện nay: Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc
Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết 1,77%

3. Phó Tổng giám đốc

Họ và tên: NGUYỄN QUỐC VIỆT
Giới tính: Nam
Ngày tháng năm sinh: 26/10/1962
Quốc tịch: Việt Nam
Dân tộc: Kinh
Quê quán: Bình Dương
Địa chỉ thường trú: 30/1/10 Đường số 1, Phường 7, Quận Gò Vấp, TP.HCM
Trình độ văn hóa: 12/12
Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
Quá trình công tác: - Từ 1999-2005: Trưởng Phòng Kế hoạch Công ty Kỹ thuật xây dựng cơ bản cao su
- Từ 2005- đến 2012 : Phó Tổng giám đốc Công ty CP Xây dựng – Địa ốc Cao su.
Chức vụ hiện nay: Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc
Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết 1,74%

4. Kế toán trưởng

Họ và tên: NGUYỄN MAI HOÀNG
Giới tính: Nam
Ngày tháng năm sinh: 10/7/1963
Quốc tịch: Việt Nam
Dân tộc: Kinh
Quê quán: Nghệ An
Địa chỉ thường trú: 147/A13 Đề Thám, Phường Cô Giang, Quận 1, TP.HCM
Trình độ văn hóa: 12/12

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Đại học Tài chính – Kế toán

Quá trình công tác:

- Từ 1994-2005: Phó phòng kế toán tài vụ Công ty Kỹ thuật XD CB Cao su
- Từ 2005-2010: Kế toán trưởng Công ty CP Kỹ thuật XD CB và Địa ốc Cao su
- Từ 2010-2012: Kế toán trưởng Công ty CP Xây dựng – Địa ốc Cao su.

Chức vụ hiện nay: Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Kế toán trưởng

Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết 7,69%

5. Trưởng Phòng Kế hoạch – Kỹ thuật:

Họ và tên: DƯƠNG HẢI HÀ

Giới tính: Nam

Ngày tháng năm sinh: 25/8/1968

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Quảng Bình

Địa chỉ thường trú: 94/634H Nguyễn Kiệm, Phường 3, Quận Gò Vấp, TP.HCM

Trình độ văn hóa: 10/10

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng

Quá trình công tác:

- Từ 1993-2003: Nhân viên Phòng Kế hoạch – kỹ thuật Công ty Kỹ thuật Xây dựng cơ bản cao su
- Từ 2003-2008: Phó Trưởng Phòng kế hoạch - kỹ thuật Công ty CP Kỹ thuật XD CB và Địa ốc Cao su.
- Từ 2008 – 4/2010: Trưởng Phòng kế hoạch - kỹ thuật Công ty CP Kỹ thuật XD CB và Địa ốc Cao su.
- Từ 5/2010-2012: Trưởng Phòng kế hoạch – kỹ thuật Công ty CP Xây dựng – Địa ốc Cao su.

Chức vụ hiện nay: Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Trưởng Phòng kế hoạch – kỹ thuật

Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết 1,19%

6. Trưởng Phòng Tổ chức – Hành chính:

Họ và tên: NGUYỄN THỊ THANH THỦY

Giới tính:	Nữ
Ngày tháng năm sinh:	13/3/1962
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Quê quán:	Quận Thủ Đức – TP.Hồ Chí Minh
Địa chỉ thường trú:	Số 7, đường 39, Khu phố 5, Phường Linh Đông, Quận Thủ Đức, TP.Hồ Chí Minh
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Trung cấp thiết kế kiến trúc
Quá trình công tác:	<ul style="list-style-type: none"> - Từ tháng 5/1997 đến năm 2000: Phó phòng tổng hợp Xí nghiệp Tư vấn xây dựng – Công ty Kỹ thuật XDCCB Cao su. - Từ đầu năm 2001-2005: Phó phòng tổ chức – hành chính Công ty Kỹ thuật XDCCB Cao su - Từ tháng 6/2005-3/2007: Phó Phòng kế toán – Tài vụ Công ty. - Từ tháng 4/2007- 2012: Trưởng Phòng Tổ chức – Hành chính Công ty CP Xây dựng – Địa ốc Cao su.
Chức vụ hiện nay:	Trưởng phòng Tổ chức – Hành chính
Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết	0,61%

- Những thay đổi trong ban điều hành: Trong năm không có sự thay đổi thành viên trong Ban điều hành.

- Số lượng cán bộ, nhân viên: 439 người

- Chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động:

+ Thực hiện đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế đầy đủ kịp thời cho người lao động và các chính sách khác theo đúng qui định của Pháp Luật.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

a. Các khoản đầu tư lớn:

- Năm 2012 Công ty góp phần vốn còn lại đầu tư vào Công ty CP Cao su Bình Long – Tà Thiết với số tiền là 1,6 tỷ đồng.

- Năm 2012 Công ty đã phát hành cổ phiếu đợt 3 với số tiền thu được là: 8,00062 tỷ đồng, dự kiến đầu tư năm 2013.

b. Các công ty con, công ty liên kết:

Trong năm không có phát sinh đầu tư cho các công ty con, công ty liên doanh liên kết.

4. Tình hình tài chính:

a. Tình hình tài chính:

Đơn vị tính: Đồng

CHỈ TIÊU	2011	2012	% tăng giảm
1	2	3	4
1. Tổng giá trị tài sản	461.911.606.633	439.318.567.249	95%
2. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	155.736.040.674	176.450.304.039	113%
3. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh:	2.192.339.709	7.890.357.728	360%
4. Lợi nhuận khác :	10.394.168.098	17.955.582	0%
5. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế :	12.586.507.807	7.908.313.310	63%
6. Lợi nhuận sau thuế TNDN :	9.686.553.884	6.426.502.886	66%
7. Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	15	12	80%

b. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

CHỈ TIÊU	2011	2012	Ghi chú
1	2	3	4
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLĐ/Nợ ngắn hạn	0,66	0,67	
Hệ số thanh toán nhanh: (TSLĐ-Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	0,57	0,60	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
Hệ số nợ/Tổng tài sản	0,87	0,85	
Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	6,84	5,55	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
Vòng quay hàng tồn kho : Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	3,34	5,14	
Doanh thu thuần/ Tổng tài sản	0,40	0,40	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,04	0,04	
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,11	0,10	
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng Tài sản	0,01	0,01	
Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,04	0,04	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

a. Cổ phần: 5.300.062 cp

b. Cơ cấu cổ đông:

- + Vốn nhà nước : 13.515.000.000 đồng (25,5%).
- + Các cổ đông khác : 39.485.620.000 đồng (74,5%).

c. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

Phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ Công ty năm 2012 từ 45 tỷ đồng lên 53,00062 tỷ đồng.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban giám đốc:

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

Năm 2012 là năm mà nền kinh tế toàn cầu tiếp tục chìm trong khủng hoảng như dự báo. Tình hình kinh tế trong nước chưa phục hồi rõ rệt đặc biệt những lĩnh vực xây dựng và bất động sản bị đình trệ, đóng băng do thiếu nguồn vốn, nợ xấu ngân hàng tăng cao, tiếp cận nguồn vốn vay khó khăn, hàng loạt các dự án và Doanh nghiệp thua lỗ và phá sản.

Do chịu tác động trực tiếp từ những khó khăn của nền kinh tế thế giới và trong nước, đặc biệt thị trường xây dựng, bất động sản nên Công ty gặp rất nhiều khó khăn trong các hoạt động:

- Nhận thầu xây lắp: Năm qua, ngành sản xuất chính của Công ty là nhận thầu xây lắp tiếp tục gặp khó khăn, sản lượng nhận thầu xây lắp giảm hơn so với năm trước do lĩnh vực đầu tư xây dựng cơ bản trong và ngoài ngành đều giảm nhiều trên phạm vi cả nước.

- Đầu tư, kinh doanh địa ốc: thị trường bất động sản tiếp tục đóng băng, không có khả năng phục hồi vì vậy các dự án địa ốc của Công ty đều giãn tiến độ đầu tư và kinh doanh

- Nuôi trồng thủy sản: thị trường nuôi trồng thủy sản đã đi vào hoạt động năm thứ 2, mặc dù vẫn sản xuất tốt nhưng hiệu quả kinh tế không cao do chi phí đầu vào không ngừng tăng lên trong khi giá xuất đầu ra không tăng mà giảm nhiều so với năm trước.

- Góp vốn đầu tư: dự kiến phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ Công ty năm 2012 để góp vốn đầu tư vào dự án Chung cư cao cấp 381 Bến Chương Dương, Quận 1, TPHCM. Tuy nhiên tình hình phát hành cổ phiếu chỉ đạt 44,5% so với kế hoạch đề ra.

Vì vậy, tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2012 đã không đạt được theo kế hoạch đề ra.

2. Tình hình tài chính:

Tổng tài sản công ty năm 2012 là **439 tỷ 318 triệu giảm 22 tỷ 593 triệu đồng (4.9%)** so với năm 2011. Việc giảm tài sản giữa hai năm là do sự biến động của các yếu tố sau:

TÀI SẢN NGẮN HẠN: năm 2012 là **250 tỷ 304 triệu đồng**

Giảm 6.1%, tức giảm **15 tỷ 983 triệu đồng** so với năm 2011. Nhìn chung tài sản ngắn hạn của công ty giảm chủ yếu là do hàng tồn kho, các khoản phải thu và tài sản ngắn hạn khác giảm.

- **Các khoản phải thu** : Năm 2012 các khoản phải thu của công ty là **144 tỷ 218 triệu đồng** giảm **3 tỷ 249 triệu đồng**.

- **Hàng tồn kho** : năm 2012 giá trị hàng tồn kho của công ty **27 tỷ 748 triệu đồng** . Hàng tồn kho chủ yếu của Công ty là chi phí sản xuất kinh doanh dở dang cho những công trình đang thực hiện.

- **Tài sản ngắn hạn khác**: là **76 tỷ 737 triệu đồng**. Trong đó các khoản tạm ứng cho các đội thi công là 71 tỷ 335 triệu và sẽ được hoàn tạm ứng khi chủ đầu tư quyết toán công trình. Bên cạnh đó phần thuế GTGT được khấu trừ là 3 tỷ 998 triệu đồng.

TÀI SẢN DÀI HẠN: năm 2012 là **189 tỷ 014 triệu đồng**

Giảm từ **195 tỷ 623 triệu đồng** năm 2011 xuống còn **189 tỷ 014 triệu đồng** vào năm 2012, nghĩa là giảm 3.4%. Nguyên nhân là do công ty thoái vốn các khoản đầu tư tài chính dài hạn vào các dự án trong và ngoài ngành.

+ **Nợ phải trả**: năm 2012 là **372 tỷ 276 triệu đồng**. Xét về mặt tỉ trọng thì nợ phải trả chiếm tỉ trọng cao trong tổng nguồn vốn (84%). Điều này cho thấy khả năng tự chủ về mặt tài chính của Công ty vẫn gặp nhiều khó khăn. Trong cơ cấu nợ phải trả của Công ty thì các khoản phải trả khác chiếm tỉ trọng rất lớn 78.9%. Tuy nhiên đây là những khoản vốn góp của các nhà đầu tư cá nhân tham gia vào các dự án dài hạn của Công ty khi nào dự án có hiệu quả thì cổ đông mới được hưởng, công ty không phải trả lãi vay cho khoản góp vốn này. Bên cạnh đó là phần chi phí của đội thi công chờ quyết toán. Do vậy hai khoản trên thật chất không phải là các khoản nợ Công ty phải trả mà chỉ là tạm ghi nhận nợ. Vì vậy nhìn chung thấy **nợ phải trả của Công ty chiếm tỉ lệ cao nhưng vẫn không ảnh hưởng đến kết quả SXKD.**

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty:

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty:

a. Hoạt động nhận thầu thi công xây lắp:

Công ty đã tập trung chỉ đạo quyết liệt kịp thời nhằm đảm bảo chất lượng và tiến độ thi công các dự án, công trình. Hầu hết các công trình đều thi công đạt tiến độ đề ra, đảm bảo chất lượng theo đúng yêu cầu đồng thời tuyệt đối an toàn trong lao động, sản xuất.

Trong năm 2012 Công ty đã nhận thầu thi công xây lắp với tổng giá trị là:

Giá trị sản lượng: 223,6 tỷ đồng.

Doanh thu: 102, 4 tỷ đồng.

Lợi nhuận gộp: 6,3 tỷ đồng.

b. Hoạt động tư vấn, khảo sát thiết kế:

Trong năm 2012 Lĩnh vực khảo sát, tư vấn, thiết kế đã thực hiện được:

Giá trị sản lượng: 13,8 tỷ đồng.

Doanh thu: 6 tỷ đồng.

Lợi nhuận gộp: 400 triệu đồng.

c. Hoạt động nuôi trồng thủy hải sản:

Trong năm 2012 Công ty vẫn tiếp tục duy trì nuôi cá tra xuất khẩu ở các vùng nuôi tại Đồng Tháp. Tuy nhiên hiệu quả kinh tế không cao do ảnh hưởng từ giá xuất khẩu giảm trong khi chi phí đầu vào đều tăng.

Giá trị sản lượng: 67, 69 tỷ đồng.

Doanh thu: 67,69 tỷ đồng.

Lợi nhuận gộp: 2,8 tỷ đồng.

d. Hoạt động đầu tư, góp vốn:

Tính đến 31/12/2012 tổng vốn đầu tư, góp vốn vào các dự án là: 195,68 tỷ đồng (trong đó: Vốn của Công ty là 71,68 tỷ đồng, Vốn góp của các cổ đông khác là: 124 tỷ đồng).

Năm qua Hội đồng quản trị đã xem xét giãn tiến độ, thoái vốn và đàm phán xin thoái vốn một số dự án kém hiệu quả. Những dự án đã thoái vốn:

- Dự án Nhà máy Thủy điện Iapuch
- Dự án Nhà máy Thủy điện ĐăcPihao
- Công ty CP KCN & Đô thị Đức Hòa 3 (Resco) – Long An.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban giám đốc Công ty:

Thông qua các cuộc họp và thảo luận, Hội đồng Quản trị đã thường xuyên trao đổi với Tổng giám đốc và Ban điều hành về việc triển khai thực hiện các quyết định của Hội đồng quản trị và hoạt động điều hành Công ty. Hội đồng quản trị cũng đã tổ chức xem xét các kết quả kinh doanh giữa kỳ và tham gia góp ý các biện pháp, kế hoạch hoạt động của Ban điều hành. Quá trình giám sát cho thấy Tổng giám đốc và Ban điều hành đã điều hành hoạt động của Công ty tuân thủ pháp luật, Điều lệ Công ty, các nghị quyết của ĐHĐCĐ và của Hội đồng quản trị. Nhìn chung, trong bối cảnh kinh tế và ngành xây dựng rất khó khăn, Tổng giám đốc và Ban điều hành đã nỗ lực làm việc tích cực, nhiệt huyết và đã có những quyết định linh hoạt, kịp thời để giữ vững hoạt động kinh doanh và khả năng sinh lợi của Công ty, đồng thời tiếp tục nâng cao năng lực quản lý và chăm lo đời sống của người lao động.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị:

a. Kế hoạch SXKD năm 2013:

- Tổng doanh thu: 176.000.000.000 đồng
- Lợi nhuận trước thuế: 7.803.000.000 đồng
- Lợi nhuận sau thuế: 6.153.000.000 đồng
- Vốn điều lệ: 53.000.620.000 đồng
- Cổ tức: 9%/năm

b. Đầu tư góp vốn:

Năm 2013 tập trung đầu tư vào 02 dự án sau:

- Dự án Chung cư cao cấp 381 Bến Chương Dương đang trong giai đoạn hoàn thiện vì vậy phải góp hết số vốn còn lại, nguồn vốn góp từ việc tăng vốn điều lệ, huy động vốn cổ đông, thu tiền bán căn hộ, vay tín dụng. Dự kiến hoàn thành vào cuối năm 2013.

- Dự án Nhà máy chế biến gỗ xuất khẩu - Công ty CP Chế biến gỗ Xuất Khẩu – Địa ốc Cao su. Công ty chiếm 51% vốn điều lệ (VĐL là 30 tỷ đồng), Dự kiến trong năm 2013 tiến hành góp vốn đầu tư xây dựng Nhà máy chế biến gỗ do thời gian vừa qua chưa giải phóng xong mặt bằng.

V. Quản trị Công ty:

1. Hội đồng quản trị:

a. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Tham gia điều hành/Độc lập không điều hành	Số cổ phần sở hữu và đại diện	
				Sở hữu	Đại diện
1	Ông Trần Xuân Chương	Chủ tịch HĐQT	Tổng giám đốc	257.410	1.315.500
2	Ông Nguyễn Văn Cao	Ủy viên	P. Tổng giám đốc	93.770	
3	Ông Nguyễn Quốc Việt	Ủy viên	P. Tổng giám đốc	92.407	
4	Ông Nguyễn Mai Hoàng	Ủy viên	Kế toán trưởng	407.787	
5	Ông Dương Hải Hà	Ủy viên	Trưởng Phòng kế hoạch – kỹ thuật	63.000	

b. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị đã tổ chức các cuộc họp định kỳ và bất thường theo đúng quy định để thảo luận và quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.

Trên cơ sở quá trình hoạt động và các kết quả đã đạt được trong năm 2012, Hội đồng quản trị đánh giá đã thực hiện việc quản lý Công ty theo đúng các quy định pháp luật hiện hành, Điều lệ Công ty, quy định về hoạt động của Hội đồng quản trị và các nghị quyết của ĐHCĐ.

2. Ban kiểm soát:

a. Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Tham gia điều hành/Độc lập không điều hành	Số cổ phần sở hữu và đại diện	
				Sở hữu	Đại diện
1	Ông Nguyễn Duy Tuấn	Trưởng ban	Độc lập không điều hành	60.257	
2	Ông Vũ Văn Tuấn	Ủy viên	Độc lập không điều hành	48.000	
3	Ông Trần Đình Phong	Ủy viên	Độc lập không điều hành	102.140	

b. Hoạt động của Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát là người thay mặt cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động sản xuất, kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty. Nhiệm kỳ Ban kiểm soát 05 năm, bao gồm 03 thành viên. Ban kiểm soát duy trì họp thường kỳ theo quy chế hoạt động.

Thường xuyên phối hợp với HĐQT trong hoạt động của ban kiểm soát, báo cáo trình Đại hội đồng cổ đông về tính chính xác, trung thực, hợp pháp trong quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh.

4. Thù lao và thưởng của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và ban kiểm soát năm 2012:

Thù lao và thưởng của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2012 được chi trả theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2012. Phụ thuộc vào kết quả sản xuất kinh doanh hàng năm, không vượt quá 5% lợi nhuận sau thuế.

Mức thưởng cho Ban điều hành không quá 30% giá trị phần vượt lợi nhuận sau thuế so với kế hoạch năm.

VI. Báo cáo tài chính:

Báo cáo Tài chính (kiểm toán) năm 2012 đã gửi bản chính đến Ủy ban chứng khoán Nhà nước.

**XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
CỦA CÔNG TY**

(TỔNG GIÁM ĐỐC)
CÔNG TY
CỔ PHẦN
XÂY DỰNG-ĐIÀ ỐC
CAO SU
QUẬN 10-TP. HỒ CHÍ MINH
TRẦN XUÂN CHƯƠNG